

**BỘ NÔNG NGHIỆP  
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Số: 27 /2014/TT-BNNPTNT

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ
ĐẾN Số: 0
Ngày: 29/8

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 25 tháng 8 năm 2014

**THÔNG TƯ**

**Quy định về nội dung và định mức duy tu, sửa chữa tàu cá vỏ thép  
được hỗ trợ theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2014  
của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản**

*Căn cứ Nghị định số 199/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 11 năm 2013 của  
Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ  
Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*Căn cứ Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2014 của  
Chính phủ về chính sách phát triển thủy sản;*

*Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Thủy sản,*

*Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về nội dung  
và định mức duy tu, sửa chữa tàu cá vỏ thép được hỗ trợ theo Nghị định số  
67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển  
thủy sản.*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này quy định về nội dung và định mức duy tu, sửa chữa tàu cá  
vỏ thép có tổng công suất máy chính từ 400 CV trở lên được hỗ trợ theo Nghị  
định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2014 của Chính phủ về một số chính sách  
phát triển thủy sản.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Thông tư này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt  
động duy tu, sửa chữa đối với tàu cá vỏ thép có tổng công suất máy chính từ 400  
CV trở lên được hỗ trợ theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2014 của  
Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản.

**Điều 3. Giải thích từ ngữ**

Trong thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Duy tu, sửa chữa tàu cá vỏ thép là các cấp sửa chữa định kỳ bao gồm:  
Bảo dưỡng, tiểu tu, trung tu, đại tu để khắc phục những hư hỏng nhằm đảm bảo  
cho tàu cá thỏa mãn hoạt động đến chu kỳ sửa chữa sau.

2. Bảo dưỡng là việc đưa tàu vào sửa chữa nhỏ, đánh gi, làm sạch bề mặt,  
sơn dặm tàu từ mòn nước trở lên và các trang thiết bị mặt boong nhằm đảm bảo  
cho tàu cá thỏa mãn hoạt động đến chu kỳ sửa chữa sau.

3. Tiêu tu là nhằm loại bỏ những hư hỏng nhỏ bằng cách thay mới hoặc khôi phục lại các chi tiết bị hao mòn. Tiêu tu phải đảm bảo thỏa mãn hoạt động của tàu cá đến chu kỳ sửa chữa sau.

4. Trung tu là việc kiểm tra toàn bộ tình trạng kỹ thuật của tàu, thay mới hoặc sửa chữa các cụm chi tiết, các chi tiết bị mòn và sửa chữa các kết cấu vỏ tàu nhằm đảm bảo cho tàu cá có khả năng thỏa mãn hoạt động được đến chu kỳ đại tu. Trung tu phải đưa tàu lên đà để đo chiều dày tôn vỏ và sửa chữa phần dưới nước và được tiến hành đồng thời với đợt kiểm tra trên đà của cơ quan đăng kiểm.

5. Đại tu là khảo sát toàn bộ các bộ phận của tàu, thay mới, hoặc sửa chữa các bộ phận kể cả vỏ tàu. Đại tu có thể kèm thêm công việc hiện đại hóa cải tiến các trang thiết bị, nhằm tăng chất lượng kỹ thuật, chất lượng khai thác của tàu cá, tăng các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật, tăng năng suất lao động, cải thiện điều kiện sinh hoạt cho thuyền viên. Đại tu được tiến hành đồng thời với đợt kiểm tra định kỳ của cơ quan đăng kiểm.

#### **Điều 4. Nội dung và định mức duy tu, sửa chữa tàu cá vỏ thép**

1. Nội dung duy tu, sửa chữa tàu cá vỏ thép.

a) Cấp duy tu, sửa chữa được quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này.

b) Nội dung duy tu, sửa chữa vỏ tàu, trang thiết bị, máy tàu theo quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Đối tượng, mức chi, điều kiện được hỗ trợ và hồ sơ đề nghị hỗ trợ thực hiện theo quy định tại Thông tư số 117/2014/TT-BTC ngày 21 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản .

#### **Điều 5. Tổ chức thực hiện**

1. Trách nhiệm Tổng cục Thủy sản:

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Thông tư này đến các đơn vị, tổ chức cá nhân có liên quan.

b) Hướng dẫn, tổ chức kiểm tra việc thực hiện các quy định về duy tu, sửa chữa tàu cá vỏ thép theo quy định của Thông tư này.

2. Trách nhiệm Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Thông tư này đến các đơn vị, tổ chức cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh.

b) Tổ chức kiểm tra việc thực hiện các quy định về duy tu, sửa chữa tàu cá vỏ thép theo quy định của Thông tư này tại địa phương theo phân cấp quản lý.

c) Định kỳ báo cáo tình hình triển khai thực hiện Thông tư này tại địa phương về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (qua Tổng cục Thủy sản).

3. Trách nhiệm của cơ sở đóng mới, nâng cấp, cải hoán tàu cá và chủ tàu cá:

Thực hiện quy định của Thông tư này trong quá trình duy tu sửa chữa tàu cá vỏ thép có tổng công suất máy chính từ 400 CV trở lên.

#### **Điều 6. Điều khoản thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 25 tháng 8 năm 2014.

2. Tổng cục trưởng Tổng cục Thủy sản, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các tổ chức, cá nhân có liên quan trong duy tu, sửa chữa tàu cá vỏ thép có tổng công suất máy chính từ 400 CV trở lên chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, các tổ chức, cá nhân báo cáo kịp thời về Bộ Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn (qua Tổng cục Thủy sản) để xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỦ TƯỚNG**



Vũ Văn Tám

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng và các Phó Thủ tướng (để báo cáo);
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra văn bản-Bộ Tư pháp;
- Các Tổng cục, Cục, Vụ có liên quan thuộc Bộ NN&PTNT;
- Sở NN&PTNT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Website Chính phủ, Công báo Chính phủ;
- Website Bộ NN&PTNT;
- Lưu: VT, TCTS.



**PHÁT ĐỘNG SỬA CHỮA**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 27/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 8 năm 2014  
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

TT	Cấp sửa chữa	Thời gian (tính từ lần đăng kiểm trước đó)	Nội dung sửa chữa	Tương ứng với các đợt kiểm tra của cơ quan đăng kiểm	Ghi chú
1	Bảo dưỡng	12 tháng	Dánh gi, làm sạch bề mặt, sơn dặm tàu từ mòn nước trở lên và các trang thiết bị mặt boong	Kiểm tra hàng năm	Cùng với kiểm tra hàng năm Lần thứ 1 Lần thứ 4
2	Tiêu tu	24 tháng	Loại bỏ những hư hỏng nhỏ bằng cách thay mới hoặc khôi phục lại các chi tiết bị hao mòn	Kiểm tra hàng năm	Cùng với kiểm tra hàng năm Lần thứ 2
3	Trung tu	36 tháng	Kiểm tra toàn bộ tình trạng kỹ thuật của tàu, thay mới hoặc sửa chữa các cụm chi tiết, các chi tiết bị mòn và sửa chữa các kết cấu vỏ tàu	Kiểm tra trên đà	Cùng với kiểm tra hàng năm Lần thứ 3
4	Đại tu	60 tháng	Tháo và khảo sát toàn bộ các bộ phận của tàu, thay mới, hoặc sửa chữa các bộ phận kể cả vỏ tàu	Kiểm tra định kỳ	Cùng với kiểm tra hàng năm Lần thứ 5

NY



**NỘI DUNG DUY TƯ, SỬA CHỮA VÀ TRANG THIẾT BỊ**  
**(Ban hành kèm theo Thông tư số 25/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 8 năm 2014**  
**của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)**

**I. Duy tu, sửa chữa phần vỏ tàu và trang thiết bị**

BẢO DƯỠNG	TIỂU TU	TRUNG TU	ĐẠI TU
<b>1. Vỏ tàu</b>			
Tàu cá không phải đưa lên triỀn, ụ mà neo đậu ở trạng thái nồi.	Tàu cá không phải đưa lên triỀn, ụ mà neo đậu ở trạng thái nồi.	Đưa tàu lên triỀn, ụ, cẩn kẽ theo đúng tiêu chuẩn kỹ thuật và an toàn. Thực hiện các thao tác phục vụ yêu cầu khi sửa chữa.  Sau khi sửa chữa xong, hạ thủy an toàn	Đưa tàu lên triỀn, ụ, cẩn kẽ theo đúng tiêu chuẩn kỹ thuật và an toàn. Thực hiện các thao tác phục vụ yêu cầu khi sửa chữa.  Sau khi sửa chữa xong, hạ thủy an toàn
Thay kim loại vỏ ở các phần bị hư hỏng quá tiêu chuẩn kỹ thuật (mòn, gỉ, biến dạng) từ đường nước thiết kế lên boong. Sửa chữa nhỏ các chi tiết trên boong bị hỏng vặt. Xem xét các cơ cấu bộ phận để hiệu chỉnh lại; chia tiến hành hàn dưới nước trong trường hợp đặc biệt.	Thực hiện như cấp bão dưỡng và thực hiện các công việc sau:  Khảo sát để phát hiện các khuyết tật của vỏ tàu (mòn, gỉ, thủng, biến dạng, nứt, xâm thực)  Sửa chữa sứt hàn và làm mới cá biệt các chi tiết khác nhau: Lan can, be gio bị hư hỏng trong quá trình khai thác. Sửa chữa thành, miếng hàn cá bị hư	Thực hiện như cấp bão dưỡng và thực hiện các công việc sau:  Kiểm tra độ hao mòn tôn (rùi tiên vùng đáy, mạn và các cơ cấu chủ yếu).  Thay các phần vỏ, một số vùng tôn mỏng của ca bin và thượng tầng bị hư hỏng	Thực hiện như cấp trung tu và thực hiện các công việc sau:  Bổ sung các trang thiết bị mới phục vụ cho sản xuất theo Kế hoạch đã duyệt. Có thể tiến hành hoàn cải, nâng cấp lại tàu.

001

<p>hồng.</p> <p>Sửa chữa hoặc thay thế cá biệt các nắp hầm cá, nắp hầm người chui, nắp hầm nước, hầm xích neo bị hư hỏng.</p> <p>Hàn lại các vết mứt, các đường hàn mòn quá mức cho phép; hoá công nắn những vùng tôn bị méo móp quá tiêu chuẩn.</p>	<p>quá tiêu chuẩn kỹ thuật.</p>	<p>Thực hiện như cấp trung tu và thực hiện các công việc sau:</p> <p>Dánh rì, làm sạch, sơn toàn bộ vỏ ngoài tàu (gồm dây, mạn, boong, thành miệng, nắp hầm cá, cột biech, thiết bị neo, thiết bị khai thác), các cơ cấu (bánh lái, cửa thông biển).</p> <p>Lắng lại hai nước xi măng các hầm nước.</p> <p>Làm vệ sinh các két chứa nhiên liệu trong buồng máy.</p> <p>Ké lại đường mòn nước toàn tải, vòng tròn dึง kiềm, thước nước, tên tàu, số đăng ký theo quy định.</p>

<b>2. Chân vịt</b>		Sửa chữa hoặc thay thế chân vịt mới theo đúng các yêu cầu kỹ thuật.	Thực hiện như cấp trung tu
<b>3. Hệ thống hút khô - dân</b>	Kiểm tra, bảo dưỡng hệ thống đường ống.  Kiểm tra bom, hệ thống ống hút khô và van, khóa, miệng hút, két dân. Sửa chữa các thiết bị hư hỏng.	Thực hiện như cấp bão dưỡng và thực hiện các công việc sau:  Kiểm tra bom, hệ thống ống hút khô và van, khóa, miệng hút, két dân. Thay mới miệng hút, dây curoa lại bom hút khô. Vệ sinh két dân.	Thực hiện như cấp tiêu tu và thực hiện các công việc sau:  Thay mới van, khóa, thay cục bộ đường ống. Thay mới cánh bom, bạc, trực bom hút khô.
<b>4. Trang thiết bị</b>			
<i>a) Thiết bị lò</i>	Kiểm tra, vệ sinh tra dầu mỡ các bộ phận truyền động (Pu ly, bánh răng, khớp các đằng). Điều chỉnh cá biệt một số phần để hoạt động nhẹ nhàng.	Thực hiện như cấp bão dưỡng. Kiểm tra lại toàn bộ hệ thống lái.	Thực hiện như cấp tiêu tu và thực hiện các công việc sau:  Tháo cá biệt từng bộ phận nghi ngờ bị hư hỏng, thay thế hoặc sửa chữa lại. Tra dầu mỡ, bão quản các bộ phận truyền động (Pu ly, bánh răng, bạc, khớp các đằng)
			Thực hiện như cấp trung tu và thực hiện các công việc sau:  Thay hoặc hàn đắp đầu trực, xoa trực, gót lái, thay một số đoạn xích hoặc trực truyền động lái bị hư hỏng, không đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật. Hiệu chỉnh lại toàn bộ hệ

		Thay thế hoặc sửa chữa những puly, chốt, bạc bị hỏng, không đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật.  Thay bu lông bích lái, bu lông bánh lái bị hư hỏng. Thay mới những đoạn ống dây lái bị hỏng. Điều chỉnh lại hệ thống lái.	Thông lái, thay một số chi tiết bị hỏng để bảo đảm hệ thống hoạt động tốt.
b) Thiết bị chằng, buộc, tời neo	Đánh rỉ sơn khắc ín neo, xích.  Lau chùi, bôi dầu mỡ các tời neo, khóa xích.	Thực hiện như cấp bão dưỡng và thực hiện các công việc sau:  Kiểm tra, sửa chữa những hư hỏng nhỏ của neo, xích.  Hàn sửa các mốc, giá đỡ cáp bị hư hỏng.  Tra dầu mỡ cho xích, cáp và các bộ phận chuyên động.	Thực hiện như cấp tiêu tu và thực hiện các công việc sau:  Thay thế các đế cột bích, tời bị hư hỏng.  Sửa chữa hoặc thay thế neo bị hỏng hoặc bị mất.
c) Trang thiết bị an toàn	Sửa chữa nhỏ một số hư hỏng (nếu có), sau đó đặt lại đúng vị trí.	Thực hiện như cấp bão dưỡng.  Kiểm tra toàn bộ trang thiết bị an toàn, sửa chữa hoặc bổ sung một số trang thiết bị hư hỏng.	Thực hiện như cấp tiêu tu và thực hiện các công việc sau:  Thay mới các phao cứu sinh, các thùng đựng cát, bình bợt bị hư hỏng, hết

			hạn. Kiểm tra thay thế, bổ sung một số trang thiết bị hư hỏng.
<b>5. Sửa chữa khu vực sinh hoạt của thuyền viên</b>	Vệ sinh và sửa chữa nhỏ khu vực sinh hoạt của thuyền viên.	Thực hiện như cấp bảo dưỡng và thực hiện các công việc sau: Sửa chữa buồng ngủ, buồng làm việc và các trang thiết bị phục vụ sinh hoạt của thuyền viên.	Thực hiện như cấp tiêu tu và thực hiện các công việc sau: Thay thế những vùng gỗ bọc lót bị hư hỏng. Sửa chữa hoặc thay thế những khung cửa, cánh cửa, cầu thang bị hỏng. Sửa chữa khu nhà bếp, nhà vệ sinh.
<b>6. Thiết bị khai thác, câu</b>	Kiểm tra, xiết chặt và bôi trơn dầu mỡ hệ thống tời, pu lyl, bánh răng, gối đỡ tời, cáp thép.  Kiểm tra bão dưỡng phần điện - thủy lực, xử lý rò dầu, bổ sung dầu thủy lực.  Kiểm tra cách điện đề phòng hở điện ra vỏ.	Thực hiện như cấp bảo dưỡng và thực hiện các công việc sau: Thay dầu hộp số, bổ sung dầu thủy lực.  Kiểm tra toàn diện hệ thống điện - thủy lực và thay cá biệt rắc co, ống dầu thủy lực, các van tiết lưu.  Sơn lại phần chân bệ, càn của thiết bị khai thác, câu.	Thực hiện như cấp tiêu tu và thực hiện các công việc sau: Thay cá biệt chi tiết điện - thủy lực và hộp số truyền động. Gia cố hệ thống càn, chân bệ tời khai thác, câu.  Thực hiện như cấp tiêu tu và thực hiện các công việc sau: Thay các cụm chi tiết bị hỏng như dây cáp, hộp số truyền động, bơm dầu và hệ điều khiển điện - thủy lực. Thúi tài.

## II. Sửa chữa phần máy tàu

### 1. Cấp sửa chữa phần máy trong ứng với các đợt kiểm tra của cơ quan đăng kiểm

Cấp sửa chữa	Thời gian (giờ)	Tương ứng với các đợt kiểm tra của cơ quan đăng kiểm <sup>(*)</sup>	Ghi chú
Bảo dưỡng lần 1	200		
Bảo dưỡng lần 2	500		
Bảo dưỡng lần 3	1000		
Tiêu tu lần 1	1.500		
Bảo dưỡng lần 4	2.000		
Bảo dưỡng lần 5	2.500		
Tiêu tu lần 2	3.000	Kiểm tra hàng năm	
Bảo dưỡng lần 6	3.500		
Bảo dưỡng lần 7	4.000		
Tiêu tu lần 3	4.500	Kiểm tra hàng năm	
Bảo dưỡng lần 8	5.000		
Bảo dưỡng lần 9	5.500		
Trung tu lần 1	6.000	Kiểm tra trên dà	
Bảo dưỡng lần 10	6.500		
Bảo dưỡng lần 11	7.000		
Tiêu tu lần 4	7.500	Kiểm tra hàng năm	
Bảo dưỡng lần 12	8.000		
Bảo dưỡng lần 13	8.500		
Tiêu tu lần 5	9.000	Kiểm tra hàng năm	
Bảo dưỡng lần 14	9.500		
Bảo dưỡng lần 15	10.000		
Tiêu tu lần 6	10.500	Kiểm tra hàng năm	
Bảo dưỡng lần 16	11.000		
Bảo dưỡng lần 17	11.500		
Dai tu lần 1	12.000	Kiểm tra định kỳ	
...			

Chú thích: (\*) Có thể mời cơ quan đăng kiểm, kiểm tra không đồng thời với các đợt kiểm tra hàng năm, trên dà, định kỳ nhưng phải đảm bảo sự có mặt của đăng kiểm viên trong các trường hợp: Cấp tiêu tu lần 2 trở đi và cấp trung tu, dai tu phần máy tàu.

## 2. Chế độ thay dầu

\* Sau khi sửa chữa các cấp trung tu và dài tu, thay dầu nhớt máy như sau:

- Lần thứ nhất: Sau 100 giờ hoạt động.
- Lần thứ hai: Sau 200 giờ hoạt động.

- Lần thứ ba: Sau 300 giờ hoạt động.
- Lần thứ tư trở đi: Sau 500 giờ hoạt động.

\* Đối với máy mới, chế độ thay dầu cũng như trên.

## 3. Nội dung sửa chữa

HẠNG MỤC	BẢO DƯỠNG LẦN 1	BẢO DƯỠNG LẦN 2,3...	TIỀU TU	TRUNG TU	ĐẠI TU
<b>a) Động cơ</b>					
Các te máy	Thay dầu máy	Thực hiện như bao dưỡng lần 1	Thay dầu máy, vệ sinh các te, kiểm tra phớt.	Thực hiện như cấp tiêu tu và thực hiện các công việc sau:  Kiểm tra tình trạng chung của các te; kiểm tra hư hỏng và tiến hành sửa chữa (nếu có).	Thực hiện như cấp trung tu.  Kiểm tra sự đồng tâm và tình trạng các ô đỗ, nếu cần thì dời lại.
Bạc và bệ đỡ		Kiểm tra tình trạng các phanh hãm ê cu, ô đỗ và thay mới, nếu hư hỏng.  Tháo, vệ sinh, kiểm tra cắp chi lấy số liệu khe hở dầu đầu bánh đà. Nếu cần tháo kiểm tra thêm các cung khác.	Thực hiện như cấp tiêu tu.	Thực hiện như cấp trung tu và thực hiện các công việc sau:  Thay thế các ô đỗ có đường kính ngoài phù hợp với	

		Thay cá biệt cung nào bị hỏng. Kiểm tra tình trạng lắp ghép của các gu zōng ở đở.	các ô đở bị hư hỏng.	việc dỡ lại ô đở trên các te (nếu cần thiết). Lấy lại đường tâm và khe hở tiêu chuẩn
<b>Thân máy</b>		Tháo các cửa sổ để vệ sinh kiểm tra bên trong thân máy. Kiểm tra độ bắt chật của các guzōng và xiết chặt chân máy. Có thể thay cá biệt một vài gu zōng bị hư hỏng.	Thực hiện như cấp tiêu tu. Hàn các vết nứt (nếu có).	Thực hiện như cấp trung tu Thay mới thân máy nếu bị hư hỏng nặng.
<b>Sơ mi xì lanh</b>		Vệ sinh, kiểm tra sơ mi xì lanh: độ ô van, độ côn, các vết xước, nứt. Thay sơ mi xì lanh bị hư hỏng. Thay các gioăng dầu, nước, gioăng sơ mi tròn và vuông. Kiểm tra sự lắp ghép gờ xì lanh và thân động cơ.	Thực hiện như cấp tiêu tu. Thay thế mới toàn bộ sơ mi xì lanh.	Thực hiện như cấp trung tu
<b>Nắp xì lanh và xu páp</b>	Kiểm tra, xiết lại bu lông nắp xìlanh	Tháo vệ sinh, kiểm tra nắp xì lanh. Tháo vệ sinh, kiểm tra rà xu páp hút, xả. Thay mới (nếu hư hỏng).	Thực hiện như cấp tiêu tu và thực hiện các công việc sau: Dòa và rà lại toàn bộ ống dẫn hướng xu páp,	Thực hiện như cấp trung tu và thực hiện các công việc sau: Thay mới cá biệt

		Tháo kiểm tra khe hở các xu páp và ống dẫn hướng xu páp. Kiểm tra gioăng cao su ống dẫn hướng và thay mới. Kiểm tra lò xo xu páp, thay mới những chiếc hư hỏng. Thay thế một số gu zông mặt máy hỏng.	Thay mới những chiếc bị hở hỏng. Doa để xu páp (nếu cần). Thay mới xu páp, vành miệng và một số ống dẫn hướng bị hỏng. Mài cổ bạc cam, hạ cốt, thay bạc mới theo cổ bạc.	Thay mới toàn bộ vành miệng xu páp.
b) Cơ cấu truyền động		Tháo, vệ sinh, kiểm tra: Độ hao mòn của piston (độ côn, độ ô van); khe hở rãnh, miệng, lung xéc măng; các vết sày sát, xước, nứt, rỗ; xéc măng hơi và dầu. Thay thế những chiếc bị hư hỏng. Kiểm tra khe hở piston - xi	Thực hiện như cấp tiêu tu và thực hiện các công việc sau: Thay mới một số chốt piston bị mòn hoặc sửa chữa lại bằng phương pháp mạ mài. Thay mới một số chốt chế bị hư	hoặc đồng bộ nắp xi lanh bị hư hỏng nặng. Thay mới toàn bộ vành miệng xu páp.
Piston - xi lanh		Tháo, vệ sinh, kiểm tra: Độ hao mòn của piston (độ côn, độ ô van); khe hở rãnh, miệng, lung xéc măng; các vết sày sát, xước, nứt, rỗ; xéc măng hơi và dầu. Thay thế những chiếc bị hư hỏng. Kiểm tra khe hở piston - xi	Thực hiện như cấp tiêu tu và thực hiện các công việc sau: Thay mới một số chốt piston bị mòn hoặc sửa chữa lại bằng phương pháp mạ mài. Thay mới một số chốt chế bị hư	hoặc đồng bộ nắp xi lanh bị hư hỏng nặng. Thay mới toàn bộ vành miệng xu páp.

		lanh. Kiểm tra, sửa chữa đồ đạc biên.	hồng. Thay toàn bộ xéc măng.	
Kiểm tra chốt bu lông biên	Kiểm tra, xiết lại bu lông biên	Tháo tay biên, vệ sinh. Kiểm tra khe hở bạc đầu nhỏ và chốt piston. Kiểm tra lấy số liệu ghép giữa bạc đầu nhỏ và đầu nhỏ biên. Kiểm tra khe hở giữa bạc cỗ biên và trực cơ. Trường hợp không có tiếng khua đặc biệt trong máy và áp lực dầu nhòn tốt, thi không cần tháo ra kiểm tra khe hở dầu này. Cạo rà hoặc dão cá biệt bạc biên bị hư hỏng nặng. Kiểm tra các chốt hầm đầu to biên.	Thực hiện như cấp tiêu tu và thực hiện các công việc sau: Cạo rà (hoặc dao) toàn bộ bạc biên mới, lấy khe hở dầu tiêu chuẩn. Thay mới cá biệt chốt hầm đầu nhỏ biên bị hư hỏng. Kiểm tra độ cong, độ xoắn của tay biên.	Thực hiện như cấp trung tu. Thay mới tay biên đồng bộ nếu hư hỏng nặng.
Trục cơ (trục khuỷu)	Kiểm tra, xiết lại bu lông trực	Tháo rời, vệ sinh, thông rửa đường dầu bôi trơn. Kiểm tra các ống dẫn dầu, các bu lông ê cu bắt chặt bánh đà.	Thực hiện như cấp tiêu tu và thực hiện các công việc sau: Đo, kiểm tra độ côn, độ ø van, độ cong đường kinh cỗ biên, cỗ trực. Đánh bóng lại các cỗ	Thực hiện như cấp trung tu Khắc phục độ côn ø van, nếu cần thay trực cơ mới.

			trục và cỗ biên. Thay cá biệt các bu lông nối trực bị hư hỏng.
<b>c) Cơ cấu phân phối khí</b>			
Xu páp	Kiểm tra, điều chỉnh lại khe hở xu páp	Thực hiện như bảo dưỡng lần 1	<p>Kiểm tra phanh hãm của dàn đòn gánh.</p> <p>Vệ sinh, kiểm tra trực cam, thông đường dầu bôi trơn.</p> <p>Tháo, vệ sinh: Kiểm tra trực cam, thông đường dầu bôi trơn.</p> <p>Kiểm tra khe hở giữa bạc cam và trực cam, độ cong của trực cam.</p> <p>Cạo rà hoặc doa cá biệt bạc cam bị hư hỏng nặng.</p> <p>Kiểm tra các chốt định vị cá biệt bệ bạc cam và mặt qui lá.</p> <p>Kiểm tra sửa chữa hoặc thay mới then bánh răng trực cam.</p>
			<p>Kiểm tra khe hở giữa bạc và trực của dàn đòn gánh, thay thế bệ bạc nếu vượt quá tiêu chuẩn.</p> <p>Thực hiện như cấp tiêu tu và thực hiện các công việc sau:</p> <p>Tháo, vệ sinh: Kiểm tra trực cam, thông đường dầu bôi trơn.</p> <p>Kiểm tra khe hở giữa bạc cam và trực cam, độ cong của trực cam.</p> <p>Cạo rà hoặc doa cá biệt bạc cam bị hư hỏng nặng.</p> <p>Kiểm tra các chốt định vị cá biệt bệ bạc cam và mặt qui lá.</p> <p>Kiểm tra sửa chữa hoặc thay mới then bánh răng trực cam.</p>

<b>Cơ cấu dẫn động</b>	Vệ sinh, kiểm tra các trục bánh răng dẫn động, kiểm tra các bạc trục.	Thực hiện như cấp tiêu tu và thực hiện các công việc sau: Thay mới bu lông hoặc bạc trục bị hư hỏng.	Thực hiện như cấp trung tu
	d) Hệ thống cung cấp nhiên liệu	Kiểm tra góc phun, lưu lượng và áp lực.	Cần chỉnh lại trên máy càn bom, đảm bảo đầy đủ các tiêu chuẩn kỹ thuật như: Góc phun, lưu lượng và áp lực.
Bom cao áp	Vệ sinh, kiểm tra trục cam, thông đường dầu bôi trơn.	Thực hiện như cấp tiêu tu và thực hiện các công việc sau: Tháo rời bom, vệ sinh kiểm tra từng chi tiết kẽ cá bộ điều tốc.	Thực hiện như cấp trung tu. Thay mới đồng bộ, nếu hư hỏng nặng.
Trục cam bom cao áp	Kiểm tra khe hở giữa bạc cam và trục cam, độ cong của trục cam. Cạo rà hoặc dưa cá biệt bạc cam bị hư hỏng nặng. Kiểm tra các chốt định vị cá biệt bệ bạc cam và mặt qui lá.		

			Thay mới một số piston longzô, van một chiều, lò so, vòng bi, bạc đõ. Điều chỉnh các thông số kỹ thuật và kẹp chi.
Vòi phun	Kiểm tra áp lực vòi phun	Thực hiện như bảo dưỡng lần 1 Tháo rời, vệ sinh, rà, cân lại áp lực đảm bảo yêu cầu kỹ thuật. Hàn các đường ống dẫn cao áp bị nứt vỡ.	Thực hiện như cấp tiêu tu và thực hiện các công việc sau: Thay mới một số lò so, đầu phun gioăng bị hư hỏng. Thay mới cá biết các cụm vòi phun đồng bộ bị hư hỏng.
Bộ lọc nhiên liệu	Xúc rửa bộ lọc nhiên liệu	Thực hiện như bảo dưỡng lần 1 Tháo bầu lọc nhiên liệu, vệ sinh, kiểm tra. Thay thế ruột lọc, gioăng nhôm, dầu nôi bị hư hỏng.	Thực hiện như cấp tiêu tu Thực hiện như cấp trung tu
Bơm chuyên dầu		Tháo cá cụm vệ sinh, kiểm tra	Thực hiện như cấp trung tu
Bơm nhiên liệu		Tháo, vệ sinh, kiểm tra các trực cánh bơm, bạc. Thay cá biết các chi hông không sửa chữa được. Lắp ráp, điều chỉnh đảm bảo kỹ thuật.	Thực hiện như cấp trung tu. Thay mới trực, cánh bơm hông nếu không sửa

		Kiểm tra dò rì, thay gioăng két, kiểm tra thuốc thảm dầu.	Vệ sinh, đánh giò, son chống rỉ két nhiên liệu và két dự trữ; Kiểm tra hàn vá các lỗ thủng nếu có.	chữa được.
<b>Kết đầu đốt</b>				
<b>d) Hệ thống làm mát</b>		Kiểm tra thay nén tết, phớt phüp, lò so	Thực hiện như cấp tiêu tu và thực hiện các công việc sau: Tháo vệ sinh, kiểm tra các chi tiết của bom như trục, cánh bom, vòng bi. Thay thế nếu mòn hỏng. Máy, mài trực bom. Tra mờ, lắp ráp và điều chỉnh đảm bảo kỹ thuật.	Thực hiện như cấp trung tu. Thay mới trực cánh bom. Nếu cần thay bom mới tổng thành.
<b>Bom nước ngọt</b>		Kiểm tra thay nén tết, phớt phüp, lò so	Thực hiện như cấp tiêu tu và thực hiện các công việc sau: Tháo, vệ sinh: Kiểm tra và sửa chữa trực, cánh bom, vòng bi, thay thế	Thực hiện như cấp trung tu. Thay mới trực cánh bom, nếu cần thay bom mới tổng thành.
<b>Bom nước mặn</b>				

	các chi tiết bị hư hỏng.		
Bầu sinh hàn	<p>Tháo, vệ sinh, kiểm tra và sửa chữa. Thay các gioăng, ốc cu bị hỏng. Cho phép bịt chặt một số ống bị nứt bên trong.</p> <p>Thay mới một số ống bị thủng.</p>	<p>Thực hiện như cấp tiêu tu và thực hiện các công việc sau:</p> <p>Hàn vá những chỗ thủng của vỏ và những vết nứt của mặt sàng.</p> <p>Thay mới một số ống bị thủng.</p>	<p>Thực hiện như cấp trung tu.</p> <p>Nếu cần thay bầu sinh hàn nước mới.</p>
Hệ thống biển	<p>Tháo vệ sinh, kiểm tra thay gioăng; sơn hoặc thay mới lưới lọc nước biển.</p> <p>Hàn chỗ thủng hộp thông biển.</p> <p>Kiểm tra, thay mới những miếng kẽm khử nước mặn trong hệ thống làm mát.</p>	<p>Thực hiện như cấp trung tu.</p> <p>Nếu cần thay két nước mới.</p>	
Hệ thống ống	Kiểm tra, vệ sinh, thông rửa các đường ống	<p>Thực hiện như cấp tiêu tu và thực hiện các công việc sau:</p>	<p>Thực hiện như cấp trung tu.</p> <p>Thay một số van</p>

	Rà lại một số van không kín.	Tháo vệ sinh, thông rửa các đường ống, thay gioăng, bu lông, ê cu hông, hàn những chỗ bị nứt thủng. Rà lại một số van không kín.	bị hỏng.
Các loại đồng hồ	Kiểm tra lại các loại đồng hồ, thay cá biệt những cái bị hư hỏng.	Tháo bảo dưỡng, mài rà van ba ngà khi cần thiết.	Rà lại toàn bộ các van. Thay thế những đoạn ống bị mục, già, hư hỏng nặng, thay đai treo ống.
Bộ điều tiết nhiệt độ	Tháo bảo dưỡng, mài rà van ba ngà khi cần thiết.	Thực hiện như cấp tiêu tu. Điều chỉnh van tự động, nếu bị hỏng thì thay mới.	Thực hiện như cấp tiêu tu Nếu là van ba ngà bị hư hỏng nặng thì thay mới.
e) Hệ thống bôi trơn	Tháo vệ sinh, kiểm tra các bánh răng và trực, bạc trực. Sau đó lắp ráp lại và điều chỉnh các khe hở, đảm bảo kỹ thuật. Mài rà van điều tiết áp	Thực hiện như cấp trung tu. Thay mới bạc trực láng trực. Nếu cần thay bom mới	Thực hiện như cấp trung tu.
Bom dầu nhớt			

			lực khi bị hư hỏng (Trường hợp áp lực dầu trước khi vào cấp còn tốt thì bơm dầu nhòn không cần phải tháo rời kiểm tra)	tổng thành.
Bơm mồi dầu nhòn	Xúc rửa bộ lọc dầu nhòn	Nếu thấy hiện tượng đặc biệt thì tháo vệ sinh kiểm tra.	Điều chỉnh áp lực trong phạm vi cho phép khi máy chạy hết công suất. Thay các gioăng nhôm dầu rắc co bị hỏng. Thay mới van điều tiết không sửa chữa được.	
Bầu lọc dầu nhòn	Xúc rửa bộ lọc dầu nhòn	Thực hiện như bão dưỡng lần 1	Thực hiện như cấp tiêu tu và thực hiện các công việc sau: Thay các chi tiết bị hư hỏng như phớt chắn dầu.	Thực hiện như cấp trung tu
Bầu sinh hàn dầu nhòn		Tháo vệ sinh, kiểm tra luộc trong dung dịch xút. Thay một số tám chấn cao su, gioăng và ê cu bu lông hú hóng, bịt chặt một số ống bị nứt.	Thực hiện như cấp tiêu tu và thực hiện các công việc sau: Thực hiện như cấp tiêu tu và thực hiện các công việc sau: Hàn chõi nứt thủng ở vỏ và mặt sàng. Thay một số ống bị nứt thủng.	Thực hiện như cấp trung tu. Nếu cần thay bầu sinh hàn mới.

Kết dầm nhòn		Tháo vệ sinh, thông rỉa, thay gioăng hồng.	Thực hiện như cấp tiêu tu. Hàn lỗ thủng kết dầm.	Thực hiện như cấp trung tu. Nếu cần thay kết dầm mới.
Các loại đồng hồ		Kiểm tra lại các loại đồng hồ, thay thế nếu những cái bị hư hỏng (nhiệt độ, áp lực).	Thực hiện như cấp tiêu tu	Thực hiện như cấp trung tu
<b>g) Cơ cấu khởi động, hộp số, tay ga</b>				
Hệ thống khởi động điện	Kiểm tra bu lông chân máy phát điện, bu lông chân động cơ khởi động điện.	Thực hiện như sau: - Kiểm tra dung dịch ác quy. - Lau chùi, xoa mỡ vào các đầu bọc và vít sắt.	Một số chi tiết bị hư hỏng, như: vòng bi, chổi than. Kiểm tra rõ le, tiết chế, thay một số chi tiết bị hư hỏng, như: má vít, cuộn dây. Kiểm tra sửa chữa và điều chỉnh còi điện.	Sửa chữa, thay thế toàn bộ hệ thống đường dây ánh sáng bị chạm chập, hư hỏng. Hàn đắp, lát lại còi trực rõ to của máy phát, máy đè.
		Trà dầu, mỡ vào các ốc mỡ và các vòng bi	Tháo thành cụm rõ to và statos, sấy và sơn cách điện lại.	Thực hiện như cấp trung tu và thực hiện các công việc sau: Thay mới máy phát, máy đè bị hư hỏng nặng.
		Đánh bóng cỗ gối.	Kiểm tra và nếu cần thay thế đồng hồ ampe. Thay một số công tắc, cầu chì, bóng đèn, một số đoạn dây bị hư hỏng.	Ác qui sử dụng đã có thời hạn, hết thời hạn đổi bình mới.
		Kiểm tra độ cách điện của vỏ và các cuộn dây.	Kiểm tra, điều chỉnh lại máy đè	
		Xúc rỉa, xác lại bình ác quy, kiểm tra độ cách điện của vỏ bình.	Kiểm tra, sửa chữa các cầu nối, đầu bọc.	
			Tháo, lau chùi, kiểm tra đồng hồ điện, hệ thống dây dẫn điện; thay thế	

			các chi tiết bị hỏng.	
Hộp số	Kiểm tra bulong chấn hộp số	Thực hiện như bảo dưỡng lần 1	Hộp số cơ: Tháo kiểm tra cầu trên, kiểm tra vòng bi bánh răng, trục rỗng, trục đặc, thay thế hoặc sửa chữa một số chi tiết hỏng. Kiểm tra các bánh răng trục cầu dưới, khe hở doc trục (trục cầu dưới không cần tháo).  Hộp số thủy lực: Tháo vệ sinh, thông rỉa, kiểm tra vòng bi, đĩa ma sát, bánh răng, thay thế hoặc sửa chữa một số chi tiết hỏng. Chú ý áp lực dầu hộp số trước khi vào sửa chữa để kiểm tra và sửa chữa hệ thống thủy lực.	Thực hiện như cấp tiêu tu và thực hiện các công việc sau:  Hộp số cơ: Hàn đắp, lát lại các trục bị hư hỏng, nồng quá cho thay mới. Thay bánh răng nếu bị sứt mẻ, hư hỏng.  Tháo cầu dưới vệ sinh, kiểm tra điều chỉnh khe hở doc trục đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, sà chữa các ác tay gạt. Nếu cần thay tay gạt mới.
Cơ cấu ga, số		Thay dầu bôi trơn hộp số.	Thực hiện như cấp tiêu tu.	Thực hiện như cấp trung tu
<i>h) Hệ trục chân vịt</i>		Tháo vệ sinh, kiểm tra và sà chữa các puly dây ga bị kẹt, hư hỏng.  Thay dây ga mới nếu hư hỏng và điều chỉnh lại.	Thay mới các puly không sửa chữa được.	Thực hiện như cấp trung tu.
Bệ đỡ trục	Kiểm tra bulong chân máy, bulong	Thực hiện như bảo dưỡng lần	Kiểm tra độ gãy và độ lệch giữa bích nối trục chân vịt và hộp số đảm bảo yêu cầu kỹ	Thực hiện như cấp tiêu tu và thực hiện các công

trung gian và trục chân vịt	chân bệ đỡ. Kiểm tra nén tết	1 thuật bằng phương pháp cho thêm hoặc bớt các tấm cản máy.	việc sau: Tháo trục chân vịt và trục trung gian, kiểm tra bạc cao su, kiểm tra khe hở giữa trục và bạc.	Thay mới các ô đỗ bạc trục bị hư hỏng nặng.
Trục trung gian và trục chân vịt	Kiểm tra độ lệch, độ gãy bích nối trực việc sau: Cân chỉnh lại máy theo hệ trục	2 Thực hiện như bảo dưỡng lần 1 và thêm các việc sau: Làm mới then bị hư hỏng. Xác định các bu lông thường, bu lông chính bị hư hỏng, thay mới nếu bị hư hỏng nặng.	Thực hiện như tu và thực hiện các công việc sau: Làm mới then bị hư hỏng. Xác định các bu lông thường, bu lông chính bị hư hỏng, thay mới nếu bị hư hỏng nặng.	Thực hiện như cấp trung tu. Thay mới trực trung gian và trực chân vịt nếu bị hư hỏng nặng.
	Kiểm tra độ cong của trục và nắn thẳng. Tiện lại ren đầu trực và làm mới ê cu nếu bị hư hỏng. Kiểm tra độ gãy lệch của đường tâm trực và mặt phẳng đầu bích nối			

		trục, nếu sai lệch quá giới hạn phải lảng lai.	
<b>i) Hệ thống khí thải, nạp và tăng áp</b>			
Ông thoát khí, bầu giảm âm và ống khói	<p>Tháo ống xả vệ sinh sạch sẽ, thay gioăng, hàn chỗ thủng ống khói, bầu giảm âm.</p> <p>Quấn lại cách nhiệt trên ống xả ở những đoạn bị hư hỏng, thay mới một số ê cu, bu lông mặt bích, sửa chữa những hư hỏng nhỏ ở đường nước làm mát bầu giảm âm.</p>	<p>Thực hiện như cấp tiêu tu và thực hiện các công việc sau:</p> <p>Bọc lại toàn bộ cách nhiệt ống xả.</p> <p>Tháo bầu giảm âm, thay lá chắn bị hư hỏng.</p> <p>Thay mới từng đoạn ống xả bị mục gi.</p>	<p>Thực hiện nhu cầu trung tu.</p> <p>Thay mới bầu giảm âm, ống xả bị hư hỏng nặng.</p>
Hệ thống khí nạp và tăng áp	<p>Tháo ống nạp, vệ sinh sạch sẽ, thay gioăng, hàn chỗ thủng.</p> <p>Kiểm tra và bảo dưỡng tu бô tăng áp, thay thế cục bộ những chi tiết vượt quá giới hạn.</p>	<p>Thay mới.</p>	<p>Thay mới.</p>

ĐK